

Bản án số: **99/2020/HS-PT**

Ngày: 21-8-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Ngọc Hồng**

*Các Thẩm phán:* Ông **Phan Văn Thuần**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Cẩm Tiên** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Khanh** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2020/HS-ST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Nguyễn Hữu T** (tên gọi khác: CP), sinh ngày 24 tháng 4 năm 1968 tại: Hà Tây, Hà Nội. Nơi cư trú: Số 103, đường NBK, khu phố MC, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Tr sinh năm 1935 và bà Ngô Thị Lan M (đã chết); có vợ tên Đặng Thị L, sinh năm: 1970, con tên Nguyễn Kim Hoàn Yến N, sinh năm: 1993.

Tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 18/12/1993, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định đưa vào Cở sở giáo dục thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện đã được xóa tiền sự.

Tiền án:

Năm 1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến năm 1998 chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Ngày 15/9/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 20/6/2003 chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Ngày 23/12/2004, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 29/4/2009, chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Ngày 05/01/2012, bị Tòa nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 08 năm tù, về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 29/11/2017, chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Ngày 15/4/2018, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích; ngày 28/5/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, khởi tố và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng bị cáo bỏ trốn. Ngày 25/01/2020, bị bắt theo Quyết định truy nã bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T là người có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản và mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/4/2018, khi đang ngồi uống rượu một mình tại một ghế đá gần nhà của anh Trần Quốc H, ở số 65 PNT, phường VT, thành phố RG, thì T nghe ở nhà của anh H có tổ chức hát karaoke nên T đi bộ đến xin được cùng hát. Khi đi đến trước nhà của anh H, T thấy anh H đang ngồi uống bia và hát karaoke cùng với anh Dương Văn B và Nguyễn Tấn N ở trước nhà. Lúc này, T xin được vào cùng hát thì anh H không đồng ý với lý do cả nhóm sắp nghỉ hát. Không được anh H cho vào hát, T tức giận đi lại chỗ vừa ngồi uống rượu lấy xe mô tô biển kiểm soát 68X1 157.72 chạy đến trước nhà anh H (xe T mượn của cha ruột tên Nguyễn Hữu Tr làm phương tiện đi lại). Lúc này, T lấy trong cốp xe một cây dao Thái Lan dài khoảng 20cm đi vào dùng tay phải đâm về hướng anh H. Bị đâm bất ngờ, anh H dùng tay phải đỡ cây dao ra nên bị T đâm trúng bàn tay phải. Liên lúc này, T tiếp tục cầm dao chém trúng đầu của anh H thêm một nhát gây thương tích. Bị chém, anh H liền đứng dậy đẩy T ngã ra trước sân và làm rút cây dao mà T đang cầm. Sau đó, T bỏ chạy ra ngoài tẩu thoát. Ngày 15/4/2018, Trần Quốc H làm đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án. Ngày 28/5/2018, Nguyễn Hữu T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố

Rạch Giá khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng sau đó T bỏ trốn. Đến ngày 25/01/2020, bị bắt theo Quyết định truy nã và tạm giam đến nay.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 244/KL-PY ngày 10/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Trần Quốc H: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%. Vật gây thương tích: vật sắc nhọn hoặc có góc, cạnh sắc gây nên.

Tại Bản án sơ thẩm số: 81/2020/HS-ST ngày 10/6/2020 Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang:

Căn cứ khoản 2, Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 02 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/6/2020, bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, để sớm về với gia đình.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về tội danh của bị cáo là phù hợp. Về hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai, nếu bị cáo dùng dao gây thương tích cho người bị hại thì vết thương phải là vết hở, theo Giám định pháp y về thương tích kết luận

xẹo sơ cứng, như vậy không phải do bị cáo gây ra. Bị cáo chỉ cầm dao quơ qua lại đe dọa bị hại, rồi xô đẩy nhau, chứ bị cáo không có gây thương tích cho bị hại. Yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Nguyễn Hữu T lấy một cây dao Thái Lan dài khoảng 20cm dùng tay phải đâm về hướng anh H. Anh H dùng tay phải đỡ ra nên bị trúng bàn tay phải. T tiếp tục cầm dao quơ trúng đầu của anh H gây thương tích. Kết luận giám định pháp y thương tích gây nên cho anh H là 07%. T có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản và mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá đã xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T cho rằng chỉ dùng dao đe dọa, chứ không có gây thương tích cho anh Huy.

Hội đồng xét xử xét thấy, qua các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện ngay từ khi vụ việc xảy ra, T kêu vợ là Đặng Thị L chở T đến Công an phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá. Tại Tờ tường Trình ngày 15/4/2018 T khai: “T đi uống bia về nhà có nghe hát ca mất trật tự tại gần nhà nên qua nói mấy anh có la thì cho la với, có anh người mập nói không cho tôi la và khoát tay trúng tay đau của T, cho nên T tức giận lấy trong cốp xe một cây dao cán vàng quơ không biết trúng ra sao. Nay T thấy hành vi là sai trái pháp luật nên đến Công an phường Vĩnh Thanh đầu thú những hành vi đã gây ra” (bút lục 71). Tại biên bản lấy lời khai lúc 22h ngày 15/4/2018 T khai: “Dùng dao đâm thẳng vào người anh H, thì anh H

dùng tay đỡ nên trúng vào tay và đầu” (bút lục 88). Lời khai ban đầu của T phù hợp với biên bản tiếp nhận tố giác tin báo tội phạm của Công an phường Vĩnh Thanh, phù hợp với các lời khai của T tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản tạm giữ tang vật; kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 10/5/2018 và bệnh án ngoại khoa của anh H. Nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật, không oan.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã liên tiếp dùng dao Thái lan là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên phải chịu trách nhiệm đối với thương tích của bị hại. Xét thấy, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T đầu khung hình phạt mức án 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Hữu T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp lệ phí, án phí.

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 81/2020/HS-ST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc Kiểm tra (1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1);
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Tổ HCTP (1);
- TAND tp Rạch Giá (1);
- THA tp Rạch Giá (1);
- VKSND tp Rạch Giá (1);
- CQCSĐT tp Rạch Giá (1);
- Bị cáo kháng cáo (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Ngọc Hồng**